

Số: **85** /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày **08** tháng 6 năm 2018

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

TT CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI

ĐẾN Số: **4745**
Ngày: **08/6/18**
Chuyển: **Thực hiện**

Thực hiện Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2017 - 2021; Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn II (2016 - 2020) và Quyết định số 288/QĐ-BTP ngày 21/02/2018 của Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch tiếp tục thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010-2015” đến năm 2020, Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên” giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*sau đây gọi tắt là Đề án*) như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục thực hiện các nội dung Đề án “Tăng cường công tác phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010-2015” đến năm 2020 trên cơ sở kế thừa những kết quả đạt được và triển khai các nội dung mới phù hợp với đặc thù, điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh Quảng Ngãi.

Tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL); xây dựng, nhân rộng các mô hình, hình thức PBGDPL hiệu quả cho thanh, thiếu niên giai đoạn 2010 – 2015; nắm bắt, đánh giá đúng nhu cầu và đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng hiệu quả PBGDPL cho thanh, thiếu niên gắn với giáo dục tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống để hình thành nhân cách con người Việt Nam phát triển toàn diện.

Huy động các nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên; đề cao trách nhiệm tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật của thanh, thiếu niên.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước về công tác thanh, thiếu niên tại Chỉ thị số 42-CT/TW ngày 24/3/2015 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác giáo

dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống văn hóa cho thế hệ trẻ giai đoạn 2015 - 2030; Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật; Luật Thanh niên và Nghị định số 78/2017/NĐ-CP ngày 03/7/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 120/2007/NĐ-CP hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh niên; Quyết định số 1042/QĐ-TTg ngày 17/7/2017 và Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017.

Xác định rõ nội dung hoạt động, tiến độ thực hiện; bám sát mục tiêu tại Quyết định số 1042/QĐ-TTg, Quyết định số 705/QĐ-TTg; không trùng lặp với các chương trình, đề án khác; phân công rõ trách nhiệm của từng chủ thể.

Đề cao trách nhiệm, phát huy vai trò của các ngành, các cấp, nhất là ngành Nội vụ, Tư pháp, Lao động – Thương binh và Xã hội, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh trong triển khai thực hiện công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên.

Bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, bám sát nhiệm vụ chính trị của ngành, địa phương; chú trọng lồng ghép, kết hợp với triển khai các chương trình, đề án, nhiệm vụ khác để sử dụng hiệu quả các nguồn lực.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và ý thức tuân thủ, chấp hành pháp luật, phát huy đầy đủ tinh thần tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật trong thanh, thiếu niên; đưa công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên phát triển ổn định, bền vững, đi vào chiều sâu, trở thành nhiệm vụ thường xuyên của cơ quan, tổ chức, đơn vị nhằm phát huy đầy đủ vai trò của thanh, thiếu niên trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

2. Mục tiêu cụ thể

Phần đầu 100% thanh niên là công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ trong lực lượng vũ trang được tuyên truyền, phổ biến về các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý, về quyền, nghĩa vụ công dân; chính sách, pháp luật về thanh, thiếu niên.

Đến năm 2020, có từ 60% đến 90% thanh niên, thiếu niên đặc thù (nông thôn, miền núi, khuyết tật, bạo lực gia đình, công nhân...) được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến quyền, nghĩa vụ và đời sống, công việc của từng đối tượng, từng địa bàn.

Phần đầu từ 80% trở lên thanh, thiếu niên tự do, sinh sống, lao động tại địa bàn cư trú được tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật trong các lĩnh vực liên quan đến quyền, nghĩa vụ và đời sống, công việc của từng đối tượng, từng địa bàn;

Giảm từ 10 đến 20% số vi phạm pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên.

Nâng cao năng lực, bồi dưỡng, tập huấn cập nhật kiến thức pháp luật mới và nghiệp vụ PBGDPL cho người làm công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên, cán bộ Đoàn thực hiện PBGDPL.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm; ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Đề án

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp.
- Đơn vị phối hợp: Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hàng năm.
- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch thực hiện Đề án hàng năm; Công văn chỉ đạo, hướng dẫn.

2. Đánh giá kết quả, khó khăn, vướng mắc, chia sẻ kinh nghiệm về công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Tỉnh đoàn Quảng Ngãi và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2020.
- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả, nghiên cứu, chia sẻ kinh nghiệm.

3. Kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện Đề án

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp.
- Cơ quan phối hợp: Sở Nội vụ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Tỉnh Đoàn Quảng Ngãi và cơ quan, tổ chức liên quan.
- Thời gian thực hiện:
 - + Kiểm tra, đánh giá kết quả: Hàng năm.
 - + Tổng kết, khen thưởng: Năm 2020.
- Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, báo cáo, văn bản hướng dẫn, bằng khen...

4. Triển khai thực hiện PBGDPL, tăng cường tiếp cận pháp luật cho thanh, thiếu niên

a) Thực hiện PBGDPL cho thanh, thiếu niên tự do, sinh sống, lao động tại địa bàn cư trú; thanh niên là công chức, viên chức, người lao động; cán bộ, chiến sỹ lực lượng vũ trang.

* Thông tin, phổ biến pháp luật; phản ánh thực tiễn thi hành pháp luật, kết quả, mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên trên các phương tiện thông tin đại chúng, báo, đài của trung ương và địa phương.

- *Cơ quan chủ trì:* Đài Phát thanh truyền hình tỉnh, Báo Quảng Ngãi.
- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Chuyên mục, phóng sự, chương trình, tin, bài được đăng tải hoặc phát sóng.

* Tổ chức các cuộc thi, hội thi tìm hiểu pháp luật cho thanh, thiếu niên; cuộc thi về giải pháp tăng cường công tác PBGDPL cho thanh, thiếu niên bằng hình thức trực tuyến, sân khấu hóa hoặc hình thức thi khác phù hợp với đối tượng và địa bàn hoặc chỉ đạo, hướng dẫn cấp huyện tổ chức phù hợp với điều kiện thực tế.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Tỉnh đoàn Quảng Ngãi

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Theo yêu cầu của cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Kết quả, sản phẩm:* Cuộc thi, hội thi được tổ chức.

* Khuyến khích, huy động các tổ chức hành nghề về pháp luật, tổ chức xã hội nghề nghiệp về pháp luật, cơ sở đào tạo luật, tham gia phổ biến, tư vấn, trợ giúp về pháp luật cho thanh, thiếu niên (ưu tiên thanh, thiếu niên đặc thù) thông qua tổ chức các chương trình, hoạt động tình nguyện, miễn phí hướng về cơ sở.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp; Tỉnh đoàn, Đoàn luật sư tỉnh, Hội luật gia các cấp; cơ sở đào tạo luật.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Các chương trình, hoạt động tình nguyện, miễn phí.

* Biên soạn, cung cấp các tài liệu về PBGDPL cho thanh, thiếu niên

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn.

- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.

- *Kết quả, sản phẩm:* Sổ tay, đĩa hình, tiểu phẩm pháp luật, câu chuyện pháp luật, tờ gấp pháp luật, tình huống pháp luật.

a) Thực hiện PBGDPL cho thanh niên là báo cáo viên pháp luật, cán bộ quản lý giáo dục, nhà giáo; thanh, thiếu niên là học sinh, sinh viên gắn với Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường”

* Tổ chức Cuộc thi tìm hiểu pháp luật cho học sinh, sinh viên

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.

- *Cơ quan phối hợp:* Sở Tư pháp và các cơ quan, tổ chức liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Cuộc thi, hội thi được tổ chức.

* Tổ chức các hoạt động PBGDPL cho thanh, thiếu niên theo Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác PBGDPL trong nhà trường” (ban hành kèm theo Quyết định số 3957/QĐ-BGDĐT ngày 28/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo)

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Giáo dục và Đào tạo.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, tổ chức liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Theo tiến độ của Kế hoạch.
- *Kết quả, sản phẩm:* Phù hợp với từng hoạt động cụ thể trong Kế hoạch.

5. Tổ chức các hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, chương trình đối thoại trao đổi, góp ý dự thảo chính sách, pháp luật để huy động, phát huy trí tuệ của thanh, thiếu niên tham gia ngay từ khâu hoạch định chủ trương, chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên, đồng thời PBGDPL, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cho thanh, thiếu niên

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Hội thảo, tọa đàm, diễn đàn, chương trình đối thoại được tổ chức.

6. Tổ chức các lớp, hội nghị tập huấn, bồi dưỡng cập nhật kiến thức pháp luật mới và kỹ năng PBGDPL

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp.
- *Cơ quan phối hợp:* Sở Nội vụ, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Tỉnh đoàn và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- *Thời gian thực hiện:* Hàng năm.
- *Kết quả, sản phẩm:* Các lớp, hội nghị tập huấn được tổ chức, báo cáo kết quả.

7. Thực hiện chỉ đạo điểm, nhân rộng các mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên

a) Rà soát, nhân rộng một số mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên trên cơ sở chỉ đạo điểm của Đề án giai đoạn 2010 – 2015; đánh giá một số mô hình mới để chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện chỉ đạo điểm đến năm 2020.

- *Cơ quan chủ trì:* Sở Tư pháp, Tỉnh đoàn.
- *Cơ quan phối hợp:* Các cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Năm 2018 - 2019.

- Kết quả, sản phẩm: Mô hình PBGDPL có hiệu quả cho thanh, thiếu niên được chỉ đạo điểm, nhân rộng; báo cáo rà soát, đề xuất.

b) Triển khai thực hiện các hoạt động chỉ đạo điểm

- Cơ quan chủ trì: Sở Tư pháp hướng dẫn thực hiện chỉ đạo điểm phù hợp với thực tế của địa phương (mỗi năm chọn từ một số địa phương để thực hiện chỉ đạo điểm).

- Cơ quan phối hợp: Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh, Công an tỉnh, Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Tỉnh đoàn.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Các hoạt động chỉ đạo điểm.

8. Rà soát, góp ý văn bản pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên gắn với PBGDPL cho thanh, thiếu niên góp phần hoàn thiện chính sách, pháp luật. Tổng hợp những vướng mắc, bất cập về chính sách, pháp luật có liên quan đến thanh, thiếu niên qua công tác PBGDPL để đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế

- Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ, Tỉnh đoàn.

- Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp, các sở, ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

- Kết quả, sản phẩm: Báo cáo tổng hợp, rà soát, đề xuất.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

a) Sở Tư pháp làm đầu mối tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện có hiệu quả các nội dung Kế hoạch này.

b) Sở Tài chính có trách nhiệm tham mưu bố trí kinh phí để thực hiện Đề án theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; phối hợp với các sở, ngành, tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này.

c) Đề nghị các sở, ban, ngành, hội đoàn thể cấp tỉnh, các cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh chỉ đạo thực hiện đầy đủ các nội dung được phân công. Cử cán bộ đầu mối theo dõi, phối hợp với Sở Tư pháp trong quá trình triển khai thực hiện.

d) Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố ban hành Kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện của địa phương. Bảo đảm kinh phí từ ngân sách để thực hiện Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật; lồng ghép các hoạt động của Kế hoạch này với các kế hoạch, chương trình, đề án có liên quan khác.

2. Kinh phí thực hiện

Kinh phí hằng năm để thực hiện Đề án tại Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn hỗ trợ hợp pháp khác (nếu có) theo Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư liên tịch số 14/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 27/01/2014 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp hướng dẫn việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở, Quyết định số 40/2014/QĐ-UBND ngày 19/8/2014 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về quy định một số mức chi có tính chất đặc thù cho công tác PBGDPL và chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Hàng năm, căn cứ nhiệm vụ được phân công, Sở Tư pháp và các sở, ban, ngành xây dựng dự toán kinh phí thực hiện gửi Sở Tài chính trình UBND tỉnh quyết định theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Định kỳ hàng năm, cơ quan, đơn vị, địa phương tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trước ngày 15 tháng 11 để tổng hợp, báo cáo Bộ Tư pháp.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc những vấn đề mới phát sinh, đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) để kịp thời xem xét giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp (Vụ PBGDPL);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH, HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn;
- Các trường Đại học trên địa bàn tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP, các phòng nghiên cứu, CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv318.



KT. CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH

Phạm Trường Thọ